

Số: /TTr-SNNMT-TTKN Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt, giao nhiệm vụ thực hiện kế hoạch khuyến nông hàng năm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; tại khoản 16 Điều 1 Nghị quyết số 202/2025/QH15 quy định như sau:

“Điều 1. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh

...16. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tỉnh Bình Dương thành thành phố mới có tên gọi là Thành phố Hồ Chí Minh...”.

Tại khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật) quy định về hiệu lực không gian của văn bản quy phạm pháp luật như sau:

“20. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 54 như sau:

“2. Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân ở đơn vị hành chính nào thì có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó và phải được quy định cụ thể ngay trong văn bản đó. Trường hợp có sự thay đổi về địa giới đơn vị hành chính thì hiệu lực về không gian và đối tượng áp dụng của văn bản quy phạm pháp luật được xác định như sau:

a) Trường hợp một đơn vị hành chính được chia thành nhiều đơn vị hành chính mới cùng cấp, văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được chia tiếp tục có

hiệu lực đối với các đơn vị hành chính mới cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới có quyết định khác;

b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới;

c) Trường hợp một phần địa giới của đơn vị hành chính được điều chỉnh về một đơn vị hành chính khác thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được mở rộng có hiệu lực đối với phần địa giới của đơn vị hành chính được điều chỉnh;

d) Văn bản quy phạm pháp luật đang có hiệu lực trong phạm vi địa giới của đơn vị hành chính trước khi được thành lập, giải thể, chia, nhập đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính thì tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi địa giới đó, trừ trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản này hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bởi văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền”.

Tại khoản 2 Điều 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật quy định:

“Điều 38. Hình thức xử lý văn bản quy phạm pháp luật được rà soát

2. Thay thế văn bản được áp dụng trong các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 8 của Luật.”.

Tại Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định:

“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật

1. Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này hoặc luật, nghị quyết của Quốc hội có quy định khác.

2. Văn bản quy phạm pháp luật bị bãi bỏ bằng văn bản của chính cơ quan, người có thẩm quyền đã ban hành văn bản đó hoặc bằng văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền, trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật này.

3. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành.

Trường hợp bãi bỏ pháp lệnh thì Ủy ban Thường vụ Quốc hội có trách nhiệm báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

Văn bản bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải được đăng tải trên công báo điện tử, cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

4. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thay thế văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Thay đổi cơ bản chính sách, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng;
- b) Sửa đổi, bổ sung về nội dung quá một phần hai tổng số điều”.

Tại khoản 5 Điều 8 Nghị định số 268/2026/NĐ-CP, quy định về kế hoạch khuyến nông:

“5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức xây dựng, phê duyệt kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh.”

Tại khoản 2 Điều 22 Nghị định số 268/2026/NĐ-CP, quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trong phê duyệt hoặc phân cấp phê duyệt:

“2. Phê duyệt hoặc phân cấp cho cơ quan, đơn vị trực thuộc phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông địa phương; quản lý kinh phí khuyến nông địa phương theo quy định;”

Tại khoản 2 Điều 16 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: “Ủy ban nhân dân thành phố trực thuộc trung ương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 1 Điều này...”; tại điểm h khoản 1 Điều 16 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định: “Ban hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật”.

Tại điểm a khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định: “a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;”.

Tại điểm c khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định: “Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”.

Tại khoản 1, khoản 2 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định về phân cấp:

“1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc Hội đồng nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp.

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật để tăng quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập trong việc quản trị đơn vị và cung ứng dịch vụ công, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp.

2. Việc phân cấp phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, cá nhân phân cấp. Cơ quan, cá nhân phân cấp chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn phân cấp, trừ trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được phân cấp có đề nghị và tự bảo đảm điều kiện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”.

2. Cơ sở thực tiễn

Để triển khai Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018, Chính phủ về khuyến nông, trước sáp nhập Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không thực hiện việc phân cấp theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 83/2018/NĐ-CP, riêng tỉnh Bình Dương (cũ) đã ban hành Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc phân cấp thẩm quyền phê duyệt, giao nhiệm vụ thực hiện kế hoạch khuyến nông hàng năm (Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 02 tháng 12 năm 2024) nhằm tăng cường phân cấp để đơn vị chuyên môn, đơn vị hành chính thuộc tỉnh chủ động phê duyệt kế hoạch khuyến nông hàng năm trên cơ sở chương trình khuyến nông đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương (cũ) phê duyệt, giúp việc triển khai các nhiệm vụ khuyến nông đúng mùa vụ, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế, tăng thu nhập, đóng góp tích cực vào tăng trưởng của ngành nông nghiệp và quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp ở khu vực. Kết quả cụ thể thực hiện kế hoạch khuyến nông theo chương trình khuyến nông trước khi sáp nhập như sau:

- Tỉnh Bình Dương (trước sáp nhập) đã triển khai thực hiện các hoạt động khuyến nông trên cơ sở Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 25/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về phê duyệt Chương trình khuyến nông tỉnh Bình Dương giai đoạn 2022 - 2025, cụ thể: Tổ chức 978 lớp tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng; tập huấn lớp FFS với khoảng 29.340 lượt nông dân tham dự về quy trình

kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi. Thực hiện 5.077 nội dung tuyên truyền qua hệ thống truyền thông đại chúng; xuất bản tạp chí, tài liệu và các loại ấn phẩm khuyến nông; video clip kỹ thuật; in và phát hành tờ rơi, cẩm nang, tập san, panel, băng rôn đến các ban ngành, đoàn thể địa phương, nông dân trên địa bàn. Xây dựng 157 mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật tiên tiến, công nghệ sinh học; mô hình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt; nông nghiệp hữu cơ; các mô hình sản xuất nông nghiệp với các đối tượng là thế mạnh, đặc trưng của địa phương, góp phần duy trì và phát triển vùng nguyên liệu hiện có như dưa leo, khổ qua và bí đao xanh, rau cải, mồng tơi, rau ăn lá, rau ăn quả, cây lúa, hoa, cây kiểng; nấm; nuôi vịt thương phẩm; nuôi vịt trên cạn theo hướng an toàn sinh học; nuôi bò vỗ béo; nuôi gà ta lai thả vườn an toàn sinh học; nuôi cá dĩa sinh sản; nuôi lươn không bùn, cá rô đồng, cá diêu hồng và mô hình nuôi ếch thịt trong bể,... Riêng năm 2025, căn cứ Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tỉnh Bình Dương) đã ban hành Quyết định số 422/QĐ-SNNMT ngày 05 tháng 6 năm 2025 về phê duyệt kế hoạch khuyến nông tỉnh Bình Dương năm 2025, trong đó có 15 hội nghị tuyên truyền, 02 lớp tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, 03 mô hình trình diễn. Các huyện, thị của tỉnh Bình Dương căn cứ vào đặc điểm tình hình cụ thể chủ động ban hành quyết định, văn bản hoặc kế hoạch nhằm kịp thời triển khai các nhiệm vụ, cụ thể: Huyện Phú Giáo ban hành tại Quyết định số 5822/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2024 về phê duyệt kế hoạch hoạt động năm 2025 cho Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện; Ủy ban nhân dân huyện Dầu Tiếng ban hành Quyết định số 1733/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2024 về giao chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh năm 2025; Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng ban hành Quyết định số 3530/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2024 về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025; Ủy ban nhân dân huyện Bắc Tân Uyên ban hành Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2025 về phê duyệt kế hoạch hoạt động quản lý, khai thác công trình thủy lợi sử dụng vốn ngân sách nhà nước năm 2025; Ủy ban nhân dân Thành phố Tân Uyên ban hành kế hoạch số 7481/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 triển khai thực hiện hoạt động khuyến nông trên địa bàn thành phố Tân Uyên năm 2025; Ủy ban nhân dân Thành phố Dĩ An ban hành Công văn số 416/UBND-KT ngày 03 tháng 3 năm 2025 về chấp thuận chủ trương nội dung hoạt động chuyên môn năm 2025 của Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp; Ủy ban nhân dân Thành phố Bến Cát ban hành Quyết định số 3647/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 quyết định về việc giao dự toán ngân sách năm 2025. Tuy nhiên, do việc sắp xếp tổ chức lại chính quyền địa phương 2 cấp và sáp nhập các tỉnh, mặc dù chức năng nhiệm vụ đã được giao nhưng một số nội dung tại Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND không còn phù hợp với chính quyền địa phương 2 cấp.

Ngày 09 tháng 01 năm 2026, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 154/QĐ-UBND về việc phê duyệt “Chương trình khuyến nông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030”. Để cụ thể hóa chương trình,

hàng năm Ủy ban nhân dân Thành phố đã giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện Chương trình khuyến nông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030. Đồng thời, căn cứ Chương trình khuyến nông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030 được phê duyệt, hàng năm giao Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng kế hoạch khuyến nông trên địa bàn Thành phố và dự toán kinh phí; lấy ý kiến của các cơ quan liên quan; tổ chức thẩm định theo trình tự thủ tục quy định và phê duyệt kế hoạch; phối hợp các đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện hiệu quả và tiết kiệm và theo đúng quy định pháp luật, trình ban nhân dân Thành phố phê duyệt kế hoạch khuyến nông hàng năm. Cụ thể trong năm 2026, từ khi Chương trình khuyến nông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030 được ban hành theo Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2026 đến khi kế hoạch khuyến nông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2026 được ban hành tại Quyết định số 2690/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2026 khoảng 04 tháng. Như vậy, mặc dù việc triển khai ban hành kế hoạch khuyến nông được thực hiện theo đúng quy định, song thực tiễn, sản xuất nông nghiệp mang nặng tính thời vụ, cần có sự linh hoạt điều chỉnh. Ngoài ra, Thành phố Hồ Chí Minh là thành phố đầu tàu về phát triển kinh tế nói chung và phát triển công nghiệp, dịch vụ nói riêng, nên các quy hoạch, kế hoạch sản xuất tại các địa phương thường có sự điều chỉnh, thay đổi, ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất nông nghiệp của các hộ tham gia mô hình. Thực tế, trong những năm qua cho thấy do tính thời vụ trong nông nghiệp nên một số mô hình không thể triển khai do việc điều chỉnh kế hoạch khuyến nông không kịp thời để phù hợp với mùa vụ, quy mô và địa điểm mới, dẫn đến việc triển khai chương trình, kế hoạch khuyến nông đôi khi chưa được chủ động.

Ngoài ra, theo quy định tại khoản 1 Điều 13 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, quy định “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc Hội đồng nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn mà mình được giao theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp pháp luật quy định không được phân cấp.*”.

Căn cứ các quy định nêu trên, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay (đơn vị hành chính mới) có thẩm quyền ban hành Quyết định quy phạm pháp luật mới áp dụng cho Thành phố Hồ Chí Minh mới để thay thế các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân trước sắp xếp gồm Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, tỉnh Bình Dương (đơn vị hành chính được nhập). Trong trường hợp này, việc ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông địa phương trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được

xác lập theo điểm a khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Ngày 01 tháng 7 năm 2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 268/2026/NĐ-CP về Khuyến nông thay thế Nghị định số 83/2018/NĐ-CP về Khuyến nông ngày 24 tháng 5 năm 2018. Nghị định mới có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2026. Vì vậy, Sở Nông nghiệp và Môi trường xét thấy căn cứ pháp lý tại hồ sơ xây dựng dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 về việc phân cấp thẩm quyền phê duyệt, giao nhiệm vụ thực hiện kế hoạch khuyến nông hàng năm cần được cập nhật, rà soát và hoàn thiện để đảm bảo đầy đủ thủ tục theo quy định.

Từ những căn cứ trên, Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận thấy việc tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh để thay thế Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương là có cơ sở và thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời thuận tiện cho việc ban hành kế hoạch nhằm triển khai chương trình khuyến nông giai đoạn được kịp thời và chủ động, việc tham mưu, xây dựng trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định phân cấp phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh cho Sở Nông nghiệp và Môi trường theo thẩm quyền là cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO

1. Mục đích ban hành văn bản

- Triển khai phân cấp đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 268/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định về Khuyến nông; Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt “Chương trình khuyến nông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 - 2030”; Nghị quyết số 61/2025/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định nội dung chi, mức chi hỗ trợ cho các hoạt động khuyến nông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Cập nhật các căn cứ pháp lý hiện hành.

- Cung cấp căn cứ pháp lý cho các đơn vị chức năng áp dụng triển khai kế hoạch khuyến nông trên địa bàn Thành phố linh hoạt, chủ động, kịp thời vụ, phù hợp với đặc thù nông nghiệp của địa phương.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo

Xây dựng văn bản đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể:

- Điểm b, điểm d khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật):

“.....

b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới;

.....

d) Văn bản quy phạm pháp luật đang có hiệu lực trong phạm vi địa giới của đơn vị hành chính trước khi được thành lập, giải thể, chia, nhập đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính thì tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi địa giới đó, trừ trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản này hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bởi văn bản của cơ quan, người có thẩm quyền.”

- Khoản 2 Điều 38 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật: “2. *Thay thế văn bản được áp dụng trong các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 8 của Luật.*”.

- Khoản 5 Điều 8 Nghị định số 268/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về khuyến nông quy định về kế hoạch khuyến nông: “*Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức xây dựng, phê duyệt kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh*”.

- Khoản 2 Điều 22 Nghị định số 268/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về khuyến nông quy định về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trong phê duyệt hoặc phân cấp phê duyệt: “*Phê duyệt hoặc phân cấp cho cơ quan, đơn vị trực thuộc phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông địa phương; quản lý kinh phí khuyến nông địa phương theo quy định*”.

- Khoản 2 Điều 16 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: “*Ủy ban nhân dân thành phố trực thuộc trung ương thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 1 Điều này...*”; tại điểm h khoản 1 Điều 16 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định: “*Ban hành, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung văn bản do mình ban hành khi xét thấy không còn phù hợp hoặc trái pháp luật*”.

- Điều a khoản 2 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định: “a) *Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;*”.

Xây dựng Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với quy định của Nghị định số 268/2026/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ; đúng Chủ trương định hướng, chỉ đạo của cấp trên.

Tuân thủ các nội dung chương trình khuyến nông giai đoạn của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành.

Tạo được sự đồng thuận trong quá trình triển khai kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông.

Phân cấp mạnh mẽ cho Sở Nông nghiệp và Môi trường khu thực hiện thành công quyết định.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VĂN BẢN

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, ngày 15 tháng 6 năm 2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Tờ trình số 17983/TTr-SNNMT-TTKN trình Ủy ban nhân dân Thành phố về việc đăng ký xây dựng Dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt, giao nhiệm vụ thực hiện kế hoạch khuyến nông hàng năm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 26 tháng 6 năm 2026, Ủy ban nhân dân Thành phố có Công văn số 5604/UBND-KT về chấp thuận chủ trương xây dựng Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt, giao nhiệm vụ thực hiện kế hoạch khuyến nông hàng năm trên địa bàn Thành phố.

Để có cơ sở tổng hợp, tham mưu xây dựng Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thay thế Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế sau sắp xếp đơn vị hành chính; ngày 04 tháng 6 năm 2026, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Công văn số 16729/SNNMT-TTKN gửi Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Thành phố Hồ Chí Minh về báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương. Đến nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường ghi nhận sau khi ban hành Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định số 422/QĐ-SNNMT về phê duyệt kế hoạch khuyến nông cấp tỉnh năm 2025, trong đó có 15 hội nghị tuyên truyền, 02 cuộc tập huấn 03 mô hình trình diễn cho cáo đơn vị thuộc Sở. Tuy nhiên, do tổ chức lại, sáp nhập đơn vị chuyên môn và chính quyền đại phương 2 cấp, không

đủ thời gian thực hiện, nên việc triển khai gặp rất nhiều khó khăn. Đối với cấp huyện, tùy theo đặc điểm tình hình riêng khi ban hành kế hoạch ủy ban nhân dân các huyện, thị không căn cứ vào Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND, nên không có cơ sở đánh thực hiện Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND đối với cấp huyện.

Trên cơ sở báo cáo và đề xuất từ các đơn vị, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã đánh giá và xây dựng hồ sơ dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt, giao nhiệm vụ thực hiện kế hoạch khuyến nông hàng năm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh gửi lấy ý kiến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, các sở ban ngành tại Công văn số 18945/SNNMT-TTKN ngày 19 tháng 6 năm 2026.

Tổng số ý kiến nhận được là 101/184 trong đó có 93 đơn vị có văn bản phản hồi thống nhất với hồ sơ Dự thảo và 8 đơn vị có ý kiến góp ý. Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị không có ý kiến phản hồi xem như thống nhất là 83/184.

Ngày 01 tháng 7 năm 2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 268/2026/NĐ-CP về Khuyến nông (thay thế Nghị định số 83/2018/NĐ-CP), có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2026.

Căn cứ quy định về phân cấp thẩm quyền tại Nghị định số 268/2026/NĐ-CP, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã đánh giá và xây dựng lại hồ sơ dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh gửi lấy ý kiến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, các sở ban ngành tại Công văn số/SNNMT-TTKN ngày tháng năm 2026. Hồ sơ gồm dự thảo Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Môi trường; dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; dự thảo Báo cáo tổng kết việc thi hành Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt kế hoạch khuyến nông; dự thảo Bản thuyết minh, so sánh; dự thảo Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc trong dự thảo. Ngoài ra, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã thực hiện báo cáo, xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền của Đảng đối với dự thảo, thực hiện truyền thông trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; thực hiện đăng tải hồ sơ dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của Thành phố và Cổng thông tin điện tử của đơn vị để lấy ý kiến rộng rãi của Nhân dân.

Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và gửi Sở Tư pháp thẩm định tại Công văn số .../SNNMT-TTKN ngày ... tháng ... năm 2026; đồng thời, thực hiện đăng tải bản

tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng thông tin điện tử của đơn vị theo quy định. Ngày ... tháng ... năm 2026, Sở Tư pháp có Báo cáo số .../BC-STP về việc thẩm định dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã có Báo cáo số/BC-SNNMT-TTKN ngày ... tháng ... năm 2026 về giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo.

Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân Thành phố tại Tờ trình số/TTr-SNNMT-TTKN ngày ... tháng ... năm 2026.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở chương trình khuyến nông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Đối tượng áp dụng: Sở Nông nghiệp và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Dự thảo Quyết định gồm 05 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nội dung phân cấp

Điều 3. Điều khoản thi hành

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

3. Nội dung cơ bản

Quy định phân cấp thẩm quyền thực hiện các nhiệm vụ từ nguồn kinh phí khuyến nông cấp tỉnh theo phân cấp ngân sách bao gồm: Phê duyệt kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành

Việc ban hành Quyết định này không làm tăng biên chế, không yêu cầu bổ sung nguồn nhân lực cho bộ máy nhà nước, không phát sinh thêm nhu cầu về cơ sở vật chất. Việc triển khai Quyết định dựa trên nguồn nhân lực và cơ sở vật chất hiện có của cơ quan quản lý về khuyến nông trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguồn kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước được bố trí hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời gian trình ban hành

Dự kiến thời gian trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành vào tháng 9 năm 2026.

Trên đây là Tờ trình về ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Nông nghiệp và Môi trường kính trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

(Xin gửi kèm theo:

1. Dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Dự thảo Báo cáo tổng kết việc thi hành Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt kế hoạch khuyến nông;

3. Dự thảo Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Quyết định phân cấp thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch, dự án, nhiệm vụ khuyến nông cấp tỉnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

4. Dự thảo Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm bình đẳng giới, việc thực hiện chính sách dân tộc.).

5. Các tài liệu có liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- TTKN;
- Lưu: VT, TTKN. QT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hồ Trúc Thanh